

# VÀI NÉT VỀ SỬ DỤNG CÔNG CỤ KINH TẾ TRONG QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN Ở LIÊN MINH CHÂU ÂU

Nguyễn Thị Ngọc\*

**Tóm tắt:** Trong khi hầu hết các quốc gia trên thế giới đang phải đau đầu về tình trạng quá tải của các bãi rác và kiểm soát các loại chất thải..., Liên minh Châu Âu (EU) đã tương đối thành công trong việc quản lý và kiểm soát chất thải rắn. Trong nhiều năm trở lại đây, khối lượng chất thải rắn (CTR) tạo ra luôn giữ ở mức ổn định, khối lượng tăng không đáng kể và ngày càng có nhiều phát minh, sáng chế liên quan tới việc tái chế, tái sử dụng nguồn "tài nguyên" này. Có được những thành công trên là nhờ các nước đã có các giải pháp quản lý phù hợp. Nhiều nước trên thế giới coi EU là một mẫu hình về quản lý chất thải rắn. Bài viết tập trung tìm hiểu một số vấn đề liên quan tới sử dụng công cụ kinh tế trong quản lý CTR ở EU những năm gần đây.

**Từ khóa:** chất thải rắn, quản lý chất thải rắn, công cụ kinh tế, thuế, phí, Liên minh Châu Âu

## 1. Tiền đề hình thành

Như đã biết, có nhiều cách phân loại chất thải rắn khác nhau trên thế giới, như theo khả năng phân hủy, theo thành phần chất thải, theo khả năng tái chế, theo mức độ độc hại, theo nguồn gốc phát sinh... Trên thực tế, các nước châu Âu và Việt Nam thường áp dụng tổng hợp các cách phân loại này sao cho phù hợp với từng mục tiêu, nội dung quản lý.

Quản lý chất thải rắn ở Liên minh Châu Âu được tiếp cận dựa trên nguyên tắc: người gây ô nhiễm phải trả tiền, nhà sản xuất có trách nhiệm xử lý tại nguồn<sup>1</sup>. Từ đó, quản lý

CTR ở các quốc gia này được tiến hành theo 3 hướng bao gồm: 1) *Phòng tránh lãng phí*. Đây là nội dung rất quan trọng trong bất kỳ chiến lược quản lý CTR nào. CTR được giảm thiểu ngay từ nguồn và không để những hóa chất độc hại có trong sản phẩm đến tay người tiêu dùng và họ phải loại bỏ sản phẩm này sớm hơn trong quá trình sử dụng. Tránh lãng phí phải được gắn liền với công nghệ sản xuất tiết kiệm, công nghệ xanh, công nghệ bao gói thân thiện...; 2) *Tái chế và tái sử dụng*. CTR được tái sử dụng và tái chế một cách khoa học biến chúng thành vật liệu trong chuỗi sản xuất mới. Ở châu Âu, người ta xây dựng và ưu tiên khung

\* TS. Viện Nghiên cứu Châu Âu

Nhận bài ngày: 23/5/2018

Phản biện xong 27/5/2018

Chấp nhận đăng 29/5/2018

<sup>1</sup> European Parliament and of the Council (2004), Directive 2004/35/CE on environmental liability with regard to the prevention and remedying of environmental damage, European Parliament and of the Council.

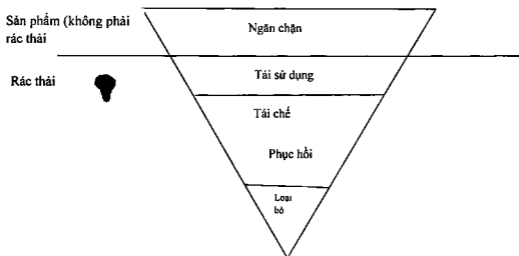
chương trình “suối chất rắn” nhằm giải quyết vấn đề chất thải rắn bao bì, pin, chất thải rắn điện tử. Theo đó, các quốc gia thành viên sẽ xây dựng cho mình chế tài thực hiện thu gom, xử lý dòng chất thải rắn nói trên; 3) *Cải tiến các biện pháp xử lý và giám sát cuối cùng.* Chất thải rắn không có khả năng tái chế, xử lý phải được tiêu hủy và chôn lấp một cách an toàn. Chôn lấp được coi là giải pháp cuối cùng khi không thể áp dụng được các giải pháp khác. Quy trình chôn lấp được giám sát một cách chặt chẽ nhằm hạn chế việc lợi dụng chôn lấp cả CTR thông thường, CTR có khả năng tái chế.

Để giảm lượng chất thải rắn tạo ra, cũng như lượng CTR bỏ đi cuối cùng, người châu Âu đã tiến hành đồng thời các giải

pháp nhằm ngăn chặn, tái sử dụng, tái chế, các phương pháp thu hồi khác, xả thải ra môi trường... Nhờ đó, trong nhiều năm trở lại đây, lượng CTR vứt bỏ đem chôn lấp, đốt... giảm đáng kể.

Các chính sách về quản lý chất thải rắn ở châu Âu đều hướng tới giảm tác động tới môi trường, cải thiện sức khỏe con người và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên. Để hiện thực hóa, các chính sách và luật pháp về quản lý CTR đều nhằm giảm thiểu lượng CTR được tạo ra, thúc đẩy tái chế, tái sử dụng như một nguồn tài nguyên thứ cấp. Phân cấp ưu tiên trong hệ thống quản lý CTR được thực hiện dựa trên sơ đồ hình tháp ngược như sau:

### Sơ đồ: Phân cấp nội dung ưu tiên trong quản lý CTR ở EU



*Nguồn: European Environment Agency (2013), Managing municipal solid waste, Publications Office of the European Union.*

Nhằm hỗ trợ cho công tác quản lý chất thải rắn, có hơn 90 công cụ kinh tế được nhận dạng và có thể được chia thành 3 nhóm<sup>2</sup>. *Nhóm 1: nhóm công cụ tạo ra nguồn thu*, bao gồm các loại phí (phí thu gom chất thải rắn, phí ô nhiễm, phí người sử dụng), các loại thuế (bất động sản, thuế thu nhập, thuế giá trị gia tăng, thuế sinh thái, thuế ô nhiễm), các loại quỹ. *Nhóm 2: nhóm công cụ kích thích đầu tư*, bao gồm chi phí đổ thải, giấy phép kinh doanh chất thải rắn, các chính sách thủ tục. *Nhóm 3: nhóm công cụ thay đổi hành vi*, trong đó có một số công cụ điển hình được sử dụng phổ biến ở châu Âu bao gồm thuế và phí quản lý CTR, trợ cấp...

Nguyên tắc được đưa ra để áp dụng các công cụ kinh tế trong quản lý CTR đó là người gây ô nhiễm phải trả tiền "polluter pays principle"<sup>3</sup> và trách nhiệm sản xuất mở rộng "extended producer responsibility"<sup>4</sup>. Trong một số trường hợp, các quốc gia còn áp dụng cả nguyên tắc tự cung tự cấp dựa trên nền tảng có sự ràng buộc của các quốc gia trong Liên minh. Các quốc gia thành viên thiết lập mạng lưới chung để xử lý CTR đảm bảo an toàn môi trường cho tất cả các nước.

## 2. Sử dụng các loại phí quản lý chất thải

Phí quản lý CTR được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng. Có ba loại phí được áp dụng đối với việc thu gom và đổ thải CTR bao gồm: phí thu đối với người dùng (cá nhân, hộ gia đình); phí đổ thải đối với cơ quan, xí nghiệp, cơ sở sản xuất; phí vào cổng bãi xử lý; phí đổ thải đối với sản phẩm...

Phí người dùng được áp dụng phổ biến cho việc thu gom chất thải rắn ở đô thị. Khoản phí này có thể do chính phủ hoặc chính quyền địa phương đề xuất thu dựa trên việc tính toán lợi ích chi phí biên để thực hiện các dịch vụ này.

Phí đổ thải hay còn gọi là phí tiêu hủy cuối cùng là loại phí trực tiếp đánh vào chất thải rắn độc hại tại các đơn vị sinh ra hoặc tiêu hủy chúng. Chẳng hạn, Bỉ áp dụng thu phí đổ thải chất thải rắn công nghiệp và đô thị. Phí này phụ thuộc vào loại chất thải rắn và phương pháp xử lý trước khi đổ thải. Các chất thải rắn được đốt hay làm phân ủ chịu chi phí thấp hơn chất thải rắn đổ vào các bãi chôn lấp. Ở Đan Mạch, phí đổ bỏ chất thải rắn được thu từ các hộ gia đình và các nhà máy sản xuất.

Ngoài ra, một số nước châu Âu còn áp dụng cả thu phí phụ cho các bãi chôn lấp hoặc thu phí đóng, mở cổng bãi chôn lấp để tạo nguồn vốn cho việc kiểm soát ô nhiễm cũng như các hoạt động khôi phục tài nguyên. Phí vào cổng các bãi chôn lấp được thu rất khác nhau tại các quốc gia. Phí thu

<sup>2</sup> Emma Watkins and others, 2012, *Use of Economic Instruments and Waste Management Performances - Final Report*, European Commission DG ENV p.2-180.

<sup>3</sup> Ursula Kettlewell, 'The Answer To Global Pollution? A Critical Examination of the Problems and Potential of the Polluter-Pays Principle' (1992) 3(2) *Colorado Journal of International Environmental Law and Policy* 429- 478; H. Kim, 'Subsidy, Polluter Pays Principle and Financial Assistance among Countries' (2000) 34(6) *Journal of World Trade* 115.

<sup>4</sup> OECD, 2001, *Extended Producer Responsibility*, OECD Publishing.

cao nhất ở Luxemburg (xấp xỉ 150 Euro/tấn), có những nước thu phí rất thấp như Romania Đức (khoảng 145 Euro/tấn), Slovenia (khoảng 3 Euro/tấn)<sup>5</sup>... (khoảng 106 Euro/tấn)... Bên cạnh đó cũng

**Bảng 1: Thuế và phí mở cổng bãi chôn lấp ở một số quốc gia EU năm 2013-2015**

Tên quốc gia	Thuế chôn lấp (Euro/tấn)	Phí mở cổng bãi chôn lấp (Euro/tấn)	Tên quốc gia	Thuế chôn lấp (Euro/tấn)	Phí mở cổng bãi chôn lấp (Euro/tấn)
Áo	26,00	70,00	Italia	30,00	90,00
Bi-vùng Flanders	82,03	50,00	Latvia	8,00	30,00
Bi-vùng Walfonia	65,00	50,00	Lithuania	0,00	16,25
Bulgari	3,00		Luxembourg	0,00	149,48
Síp		56,00	Malta	0,00	20,00
Séc	20,00	16,00	Hà Lan	107,49	25,00
Đan Mạch	63,00	44,00	Ba Lan	26,60	69,50
Estonia	12,00	40,00	Bồ Đào Nha	3,50	10,50
Phần Lan	30,00	59,40	Romani	0,00	3,70
Pháp	20,00	60,50	Thụy Điển	49	106,5
Đức	0,00	140,00	Slovakia	0,00	6,80
Hy Lạp	0,00	23,50	Slovenia	11,00	105,50
Hungary	0,00	35,00	Tây Ban Nha, Catalonia	12,40	32,75
Ireland	50,00	70,00	Anh	64,4	26,8

*Nguồn: European Environment Agency, 2013, Typical charge gate fee and landfill tax, for legal landfilling of non-hazardous municipal waste in EU Member States and regions, URL: <https://www.eea.europa.eu/data-and-maps/figures/typical-charge-gate-fee-and>, truy cập ngày 21/5/2018.<sup>5</sup>*

<sup>5</sup> European commission (2013), *Typical charge (gate fee and landfill tax) for legal landfilling of non-hazardous municipal waste in EU Member States and Regions*, European Environment Agency Kongens Nytorv 6 1050 Copenhagen Kdenmark.

Phí sản phẩm đánh vào chất thải rắn được áp dụng đối với bao bì, dầu nhờn, các loại túi nhựa, phân bón, thuốc trừ sâu, nguyên vật liệu, lốp xe và các nhiên liệu ô tô. Tại Phần Lan, phí đánh vào vỏ đồ uống không trả lại tương đối cao. Hoặc tại Đức, người ta cũng đánh phí “Green Dot” cho các sản phẩm. Sản phẩm càng có nhiều bao bì thì trả phí càng cao. Nhờ quy định này mà mỗi năm sẽ giảm được 1 triệu tấn rác, ít sử dụng giấy, thủy tinh và kim loại hơn. Các loại phí này được áp dụng để hỗ trợ cho việc thực hiện hệ thống ký quỹ - hoàn trả vỏ chai. Tuy nhiên, hiện nay thị phần của các loại chai nhựa không trả lại tăng rất cao mặc dù phải chịu phí cao. Phí đánh vào sản phẩm dầu nhờn của Pháp đi kèm với quy định về thu gom và cất trữ dầu đã qua sử dụng cũng phần nào phát huy được mặt tích cực của việc thu phí.

### 3. Sử dụng các loại thuế quản lý chất thải

Việc thu thuế CTR được thực hiện một cách linh hoạt đối với CTR chôn lấp và đốt tại các quốc gia Liên minh Châu Âu. Trong số 28 quốc gia thành viên (bảng trên) (kể cả Anh trước khi rời khỏi EU), 24 quốc gia thu thuế đối với chôn lấp chất thải rắn, 9 quốc gia không thu là Síp, Đức, Hy Lạp, Hungary, Litva, Luxembourg, Malta, Romania, Slovakia. Thời gian bắt đầu thu thuế cũng khác nhau. Tại Đan Mạch, thuế được thu từ

năm 1987, Estonia từ 1990, Na Uy từ năm 1999, Bồ Đào Nha năm 2007, Slovakia từ năm 2014, Romania từ năm 2018. Biểu thuế cũng được thu khác nhau ở từng quốc gia, từng khu vực trong quốc gia và thay đổi theo thời gian. Thông thường mức thuế chôn lấp sẽ tăng dần theo thời gian.

Theo thống kê ở bảng trên, thuế chôn lấp/1 tấn CTR thu cao nhất ở Hà Lan: xấp xỉ 110 Euro, sau đó là Bỉ: xấp xỉ 82 Euro, Đan Mạch: 63 Euro...<sup>6</sup>, tuy nhiên cũng có quốc gia thu thuế rất thấp hoặc không thu thuế như Bồ Đào Nha: 3,5 Euro/tấn; Romania, Đức, Hy Lạp, Hungary không thu thuế chôn lấp nhưng lại thu phí mở công bãi chôn lấp rất cao.

Tính chung cả thuế và phí, Đan Mạch, Hà Lan, Luxembourg là những nước có mức thu cao nhất. Mức phí, thuế thu đối với từng đối tượng ở các nước thành viên có sự điều chỉnh cho phù hợp dựa trên khung mức phí, thuế chung do chính phủ nước đó ban hành.

<sup>6</sup> Confederation of European Waste to Energy Plants (2017), *Country landfill tax in €/t landfill tax planned landfill ban implemented landfill ban planned eu 28*, URL: <http://www.cewep.eu/wp-content/uploads/2017/12/Landfill-taxes-and-bans-overview.pdf>, truy cập ngày 14/05/2018.

**Bảng 2: Thuế chôn lấp chất thải rắn ở một số quốc gia EU**

Tên nước	Thời gian bắt đầu thu thuế	Chi tiết mức thuế
Áo	1999	- 87 Euro/tấn từ năm 2006 - Thuế thu phụ thuộc vào thành phần chất thải và tiêu chuẩn bãi chôn lấp - Thuế chôn lấp tăng trên 50% từ năm 2001 đến năm 2010
Bi: Khu vực Flanders		- 101,91 Euro/ tấn đối với chất thải dễ cháy được chôn lấp tại bãi chôn lấp chất thải công; 56,05 Euro/tấn đối với chất thải không cháy - Trước năm 2016, trung bình 58 Euro/tấn chất thải rắn sinh hoạt, 44 Euro/tấn đối với chất thải rắn công nghiệp
Bi: Khu vực Wallonia		- 113,01 Euro/tấn đối với chất thải nói chung; 62,16 Euro/tấn đối với chất thải không cháy
Bulgaria		- 20 Euro/tấn năm 2017 - 23 Euro/tấn năm 2018 - 30 Euro/tấn năm 2019 - 50 Euro/tấn năm 2020
Đan Mạch	1987	79 Euro/tấn
Phần Lan	2017	70 Euro/tấn
Pháp		- 150 Euro/tấn tại bãi chôn lấp "không được phép" - 32 Euro/tấn tại bãi chôn lấp "được phép" đạt chuẩn ISO 14001 - 23 Euro/tấn tại bãi chôn lấp 'được phép', phục hồi 75% năng lượng nhờ hệ thống biogas - 32 Euro/tấn tại các bãi chôn lấp, phục hồi hoàn toàn năng lượng nhờ hệ thống biogas - Các bãi rác khác được phép: 40 Euro/tấn
Ba Lan	2013	- 33 Euro/tấn năm 2018 - 40 Euro/tấn năm 2019 - 64 Euro/tấn năm 2020
Bồ Đào Nha	2007	- 7,7 Euro/tấn năm 2017 - 8,8 Euro/tấn năm 2018 - 9,9 Euro/tấn năm 2019 - 11 Euro/tấn năm 2020

**Nguồn:** Confederation of European Waste to Energy Plants (2017), Country landfill tax in €/t landfill tax planned landfill ban implemented landfill ban planned eu 28, URL: <http://www.cewep.eu/wp-content/uploads/2017/12/Landfill-taxes-and-bans-overview.pdf>, truy cập ngày 14/05/2018.

Tại Ireland, từ năm 2002, mỗi người mua hàng sẽ bị đánh thuế 0,15 Euro cho một túi nhựa sử dụng<sup>7</sup>, đến nay mức này đã tăng lên 0,22 Euro. Tại Đan Mạch, thuế đánh với túi nylon là 2,9 Euro/kg, người tiêu dùng phải trả từ 0,27 đến 0,45 Euro/túi; đối với túi nylon dùng để xách tay thì trọng lượng tối thiểu phải mang được là 5lít (tương đương 5 kg). Sau khi quy định này ra đời, lượng túi nylon sử dụng đã giảm đáng kể, cụ thể là tại các siêu thị, lượng túi nhựa sử dụng đã giảm còn tại các cửa hàng thời trang, túi nhựa được chủ cửa hàng chỉ trả và cung cấp cho khách hàng miễn phí. Ở Đan Mạch, năm 2015, lượng túi nhựa sử dụng đã giảm từ 800 triệu chiếc xuống còn 400 triệu chiếc<sup>8</sup>.

Về nguyên lý, thuế đánh vào các hoạt động gây ô nhiễm môi trường cần phải cao hơn mức chi phí cần thiết phải xử lý ô nhiễm. Vì vậy, gần đây các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp khác nhau ở châu Âu chú ý nhiều hơn tới việc phát triển kỹ thuật chống ô nhiễm, hạn chế xả chất thải rắn bừa bãi. Thậm chí thực hiện nguyên tắc “trả tiền tiêu dùng”, ở nhiều nước còn thực hiện thu lệ phí ở mức cao, như phí vệ sinh thành phố, phí giết mổ gia súc trong các đô thị, phí nuôi súc vật trong thành phố, phí sử

dụng nước cho việc tưới tiêu, nước sinh hoạt, nước dùng trong công nghiệp, giá nước có phân biệt tùy theo mục đích sử dụng.

Ngoài các biện pháp trên, các nước còn áp dụng miễn giảm thuế cho các ngành sản xuất phân bón vi sinh, công nghiệp xử lý nước thải bằng công nghệ sạch không gây ô nhiễm môi trường. Thậm chí một số nước như Phần Lan đã tiến hành giảm lãi suất các khoản vay cho các chương trình tái chế CTR. Hoặc ở Ba Lan, nếu doanh nghiệp sử dụng CTR hoặc vật liệu chất lượng thấp để sản xuất sẽ được giảm 20% thuế thu nhập. Thuế doanh thu cũng được giảm hoặc miễn cho các xí nghiệp bán các sản phẩm làm bằng chất thải rắn thay vì các nguyên liệu chất lượng cao. Tại Đan Mạch, Chính phủ theo đuổi một chính sách thuế cứng rắn đối với ngành dịch vụ công để tái đầu tư vào công nghệ tái sinh, tái chế chất thải rắn quy mô lớn đồng thời miễn thuế đối với những cải tiến trong năng lượng, xây dựng.

#### **4. Sử dụng các loại quỹ quản lý chất thải rắn**

Chính phủ các nước có các biện pháp kinh tế hỗ trợ chính quyền địa phương, doanh nghiệp thực hiện quản lý CTR dưới dạng các khoản hỗ trợ (trợ cấp). Mục đích của các khoản trợ cấp nhằm giúp cơ quan, địa phương và khu vực tư nhân tham gia vào lĩnh vực quản lý CTR. Để nhận được các khoản trợ cấp này, các doanh nghiệp tái chế,

<sup>7</sup> PV (2018), *Thế giới đã cấm sử dụng túi nylon như thế nào?*, <http://phaiphuatmoitruong.vn/gioi-da-cam-su-dung-tui-nylon-nhu-nao/>, truy cập ngày 21/05/2018.

<sup>8</sup> The Danish Ecological Council (2015), *Fact sheet: Tax on plastic bags*, The Danish Ecological Council Publishinghouse.

xử lý chất thải phải đáp ứng được các yêu cầu của cơ quan quản lý. Chẳng hạn, tại Phần Lan, Đức, Hà Lan, chính quyền địa phương, doanh nghiệp thường nhận được các khoản kinh phí hỗ trợ cũng như cho vay lãi suất thấp để thu gom, xử lý CTR sinh hoạt, CTR công cộng, xử lý bùn thải...<sup>9</sup> Tại Phần Lan, Chính phủ giám lãi suất vay cho các chương trình tái chế CTR. Tại Đan Mạch, trong Luật sửa đổi tái sử dụng và giảm thiểu chất thải rắn có quy định về trợ cấp đối với việc phát triển và lắp đặt công nghệ phát sinh ít chất thải rắn.

Hệ thống ký quỹ hoàn trả là biểu hiện của mối quan hệ giữa thuế và trợ cấp, thể hiện sự linh hoạt trong sử dụng công cụ kinh tế trong ngăn ngừa ô nhiễm, khuyến khích tái chế. Hệ thống này thường áp dụng đối với việc tái sử dụng, tái chế các loại sản phẩm. Chai, lon khách hàng sử dụng được vận chuyển lại cho nhà sản xuất để tái sử dụng. Chai thủy tinh có thể tái sử dụng trên 50 lần, chai PET có thể sử dụng lại trên 15 lần. Đối với chai, lon chỉ sử dụng một lần, nhà sản xuất có thể thu gom lại và trực tiếp tái chế thành chai, lon mới. Hoặc chai, lon sau khi được sử dụng nhà sản xuất sẽ trực tiếp trả khoản phí để xử lý...<sup>10</sup> Để thực hiện được

điều này, các nước EU có các quy định bắt buộc về ký quỹ tái sử dụng. Chẳng hạn, ở Đức, năm 2003, Chính phủ ban hành quy định bắt buộc thu tiền ký quỹ tái sử dụng đối với chai, lon liên quan đến đồ uống có cồn. Nhờ đó 98,5% chai, lon được khách hàng trả lại đại lý bán hoặc nhà sản xuất<sup>11</sup>. Ở Thụy Điển người ta áp dụng ký quỹ hoàn trả với lon đồ uống (lon bia nhôm) từ năm 1984, chai nhựa năm 1994, nhờ đó tỉ lệ thu hồi với lon là 86% và chai nhựa là 77%. Ở Phần Lan, hệ thống ký quỹ hoàn trả áp dụng đối với bao bì đồ uống thực hiện khá thành công. Số bao bì được hoàn trả lại khoảng 90%<sup>12</sup>. Thông thường, mức phí ký quỹ tái chế dao động từ 0 đến 0,1 Euro/lon, chai tái chế, thậm chí có một số quốc gia thu phí này khá cao như Thụy Điển khoảng 0,11 Euro/lon đối với lon kim loại. Tiền ký quỹ ban đầu và phát sinh một phần được sử dụng để thu gom vận chuyển, tái chế các phương tiện đã sử dụng đó<sup>13</sup>

/2010/09/beverage-packaging-and-zero-waste/, truy cập ngày 15/05/2018.

<sup>11</sup> Joan Marc Simon (2010), *Beverage packaging and Zero Waste*, URL: <https://zerowasteurope.eu/2010/09/beverage-packaging-and-zero-waste/>, truy cập ngày 15/05/2018.

<sup>12</sup> Jürgen Scheider and others (2011), *A European refunding scheme for drinks containers*, Luxembourg:European Parliament.

<sup>13</sup> Minh Phúc (2015), *Các công cụ quản lý môi trường*, URL: <http://moitruong.com.vn/moi-truong-cong-luan/cac-cong-cu-quan-ly-moi-truong-phan-4--14513.htm>, truy cập ngày 15/05/2017

<sup>9</sup> Anne Theo SEINEN (2002), "Waste treatment, recycling and state aid", *Competition Policy Newsletter*, Number 1 — February, p.87-92.

<sup>10</sup> Joan Marc Simon (2010), *Beverage packaging and Zero Waste*, URL: <https://zerowasteurope.eu>



### **Đánh giá chung**

Như vậy, các nước EU đã sử dụng các công cụ kinh tế rất linh hoạt trong quản lý chất thải rắn trong những năm gần đây. Các giải pháp thuế, phí được sử dụng kết hợp và có sự điều chỉnh phù hợp với đặc điểm của ở từng quốc gia. Có quốc gia sử dụng thuế chôn lấp, có quốc gia không sử dụng thuế này mà chỉ sử dụng phí mở cổng và phí này thu rất cao. Thuế môi trường được điều chỉnh theo từng giai đoạn, phù hợp với đặc điểm kinh tế xã hội của từng quốc gia. Thuế, phí môi trường được các quốc gia tính toán và chủ yếu đánh vào sản phẩm hay nói cách khác trực tiếp đánh lên người tiêu dùng (khách hàng) là một phương pháp đánh thuế đem lại hiệu quả cao trong việc bảo vệ môi trường, từ đó giúp người dân cũng như tổ chức, doanh nghiệp nâng cao trách nhiệm trong quản lý chất thải rắn, cũng như bảo vệ môi trường nói chung.

Hướng tới một nền kinh tế phát triển thông minh, bền vững và toàn diện, các quốc gia EU rất quan tâm tới việc sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, năng lượng, do đó việc quản lý, kiểm soát chất thải rắn rất được các quốc gia quan tâm. EU đã xây dựng và thực hiện chương trình thành phố không rác thải trong nhiều năm qua và chương trình này vẫn sẽ được thực hiện trong tương lai, do đó các công cụ kinh tế chắc chắn sẽ là trụ cột quan trọng để giúp

các quốc gia EU thực hiện được mục tiêu này.

Để có thể sử dụng hiệu quả các công cụ kinh tế trong quản lý chất thải rắn, bảo vệ môi trường, các quốc gia đã xây dựng được hệ thống chính sách, luật pháp quản lý, hỗ trợ phù hợp và thực thi hiệu quả, đặc biệt họ rất quan tâm tới việc giáo dục truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng nói chung và nâng cao nhận thức của người lãnh đạo<sup>14</sup> về trách nhiệm và nghĩa vụ trong bảo vệ môi trường, quản lý chất thải rắn.

Ở cấp độ lãnh đạo, các nước, các doanh nghiệp, tổ chức đã nhận thức được rằng thuế, phí quản lý chất thải chỉ là giải pháp tức thời, còn giải pháp bền vững là phải thay đổi tư duy, nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải rắn, để từ đó họ có ý thức tự thay đổi. Chẳng hạn, doanh nghiệp thay đổi phương thức sản xuất, sử dụng túi lon từ hạt nhựa nguyên chất truyền thống sang sản xuất các loại túi nylon thân thiện với môi trường, có thể tự phân hủy trong môi trường; hoặc doanh nghiệp thay đổi phương thức bao gói sản phẩm từ túi nhựa sang các loại túi giấy, túi sử dụng được nhiều lần. Người dân tự có ý thức và trách nhiệm trong

<sup>14</sup> Fiona Harvey (2017), "EU rules out tax on plastic products to reduce waste", *The Guardian*, URL: <https://www.euractiv.com/section/circular-economy/news/eu-ules-out-tax-on-plastic-products-to-reduce-waste/>, truy cập ngày 12/5/2018.

việc đóng phí, thuế và tham gia vào quản lý chất thải rắn, bảo vệ môi trường.

Các phương tiện thông tin đại chúng hỗ trợ đắc lực cho việc tuyên truyền nhằm xây dựng một nền kinh tế không phát thải. Ở đó các nguồn tài nguyên được sử dụng, tái chế, tái sử dụng theo chu trình gần như khép kín. Chính quyền, nhà quản lý là đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức tuyên truyền, giám sát nhằm nâng cao nhận thức của người dân và quản lý, giám sát việc thực thi công cụ kinh tế trong quản lý chất thải rắn, bảo vệ môi trường.

Như vậy, điểm nổi bật cần bàn khi thực thi các giải pháp kinh tế trong quản lý CTR ở EU đòi hỏi sự quyết tâm và chung tay thực hiện của chính quyền, doanh nghiệp, người dân đồng thời có sự liên kết, phối hợp thực hiện từ các nhóm giải pháp khác. Và đây cũng là gợi ý cần bàn cho các nước trên thế giới trong đó có Việt Nam thực hiện các giải pháp này.

#### Tài liệu tham khảo

1. Anne Theo Seinen, 2002, "Waste treatment, recycling and state aid", *Competition Policy Newsletter*, No. 1, p.87-92.

2. Confederation of European Waste to Energy Plants (2017), *Country landfill tax in €/t landfill tax planned landfill ban implemented landfill ban planned eu 28*,

URL: <http://www.cewep.eu/wp-content/uploads/2017/12/Landfill-taxes-and-bans-overview.pdf>, truy cập ngày 14/05/2018.

3. Emma Watkins and others, 2012, *Use of Economic Instruments and Waste Management Performances – Final Report*, European Commission DG ENV p.2-180.

4. European commission, 2013, *Typical charge (gate fee and landfill tax) for legal landfilling of non-hazardous municipal waste in EU Member States and Regions*, European Environment Agency Kongens Nytorv 6 1050 Copenhagen Kdenmark.

5. European Parliament and of the Council, 2004, *Directive 2004/35/CE on environmental liability with regard to the prevention and remedying of environmental damage*, European Parliament and of the Council.

6. Fiona Harvey, 2017, "EU rules out tax on plastic products to reduce waste", *The Guardian*, URL: <https://www.euractiv.com/section/circular-economy/news/eu-rules-out-tax-on-plastic-products-to-reduce-waste/>, truy cập ngày 12/5/2018.

7. H. Kim, 2000, 'Subsidy, Polluter Pays Principle and Financial Assistance among Countries', *Journal of World Trade*, No. 34(6), p. 115.

8. Joan Marc Simon, 2010, *Beverage packaging and Zero Waste*, URL: <https://zerowasteurope.eu/2010/09/beverage-packaging-and-zero-waste/>, truy cập ngày 28/05/2018.

9. Jürgen Scheider and others, 2011, *a European refunding scheme for drinks containers*, Luxembourg: European Parliament.

10. OECD, 2001, *Extended Producer Responsibility*, OECD Publishing.

11. The Danish Ecological Council, 2015, *Fact sheet: Tax on plastic bags*, The Danish Ecological Council Publishinghouse.

12. Ursula Kettlewell, 'The Answer To Global Pollution? A Critical Examination of the Problems and Potential of the Polluter-Pays Principle' (1992) 3(2) *Colorado Journal of International Environmental Law and Policy* 429- 478.

13. PV. 2018, *Thế giới đã cấm sử dụng túi nylon như thế nào?*, <http://phapluatmoitruong.vn/gioi-da-cam-su-dung-tui-nylon-nhu-nao/>, truy cập ngày 12/05/2018.

14. Minh Phúc, 2015, *Các công cụ quản lý môi trường*, URL: <http://moitruong.com.vn/moi-truong-cong-luan/cac-cong-cu-quan-ly-moi-truong-phan-4--14513.htm>, truy cập ngày 15/05/2017.

